BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHAN THIẾT

Bình Thuận ngày 14 tháng 08 năm 2019

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA TRÌNH ĐỘ TIẾNG ANH

Ngày thi: 08/08/2019

STT	SBD	MSSV	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	GIỚI TÍNH	NƠI SINH	ĐIỂM NGHE	ĐIỂM ĐỌC	TỔNG ĐIỂM	KẾT QUẢ	Ghi chú (CĐ, ĐH, LT)
1	K4-TA01	1651010003	Phương Gia	Bảo	06/11/1998	Nam	Bình Thuận	210	305	515	Đạt	DH16TH
2	K4-TA02	1651010004	Ngô Minh	Chương	29/03/1998	Nam	Bình Thuận	240	205	445	Đạt	DH16TH
3	K4-TA03	1550103076	Phạm Thị Thùy	Duyên	20/02/1996	Nữ	Bình Thuận	195	130	325	Không đạt	DH15KS1
4	K4-TA04	1650103012	Lưu Thị Uyên	Duyên	06/02/1998	Nữ	Bình Thuận	115	160	275	Không đạt	DH16KS
5	K4-TA05	1654020030	Đồng Thị Kim	Duyên	21/09/1998	Nữ	Bình Thuận	120	230	350	Không đạt	DH16KT
6	K4-TA06	1651010005	Bùi Văn	Dương	01/05/1998	Nam	Bình Thuận	230	240	470	Đạt	DH16TH
7	K4-TA07	1550103074	Phan Hồng Thanh	Đoan	29/08/1996	Nữ	Bình Thuận	125	235	360	Không đạt	DH15KS2
8	K4-TA08	1650107005	Nguyễn Trường	Giang	13/01/1998	Nam	Bình Thuận	160	260	420	Đạt	DH16LKT
9	K4-TA09	1610020001	Lê Thị Diệu	Hà	02/12/1998	Nữ	Bình Thuận	125	270	395	Đạt	CD16KT
10	K4-TA10	1650107006	Võ Thị Bạch	Hà	06/05/1998	Nữ	Bình Thuận	190	240	430	Đạt	DH16LKT
11	K4-TA11	1654020036	Nguyễn Thị	Hào	24/10/1997	Nữ	Bình Thuận	155	200	355	Không đạt	DH16KT
12	K4-TA12	1650103021	Đỗ Thị Quỳnh	Hoa	05/04/1998	Nữ	Bình Thuận	0	0	0	Không đạt	DH16KS
13	K4-TA13	1554010033	Đỗ Văn	Hoài	15/10/1997	Nam	Bình Thuận	110	95	205	Không đạt	DH15KD
14	K4-TA14	1651010010	Huỳnh Ngọc Huy	Hoàng	02/09/1997	Nam	Bình Thuận	315	290	605	Đạt	DH16TH
15	K4-TA15	1650103023	Tạ Thị Phượng	Hoàng	07/07/1998	Nữ	Bình Thuận	220	340	560	Đạt	DH16KS
16	K4-TA16	1550103020	Phạm Thị	Hợp	17/02/1997	Nữ	Bình Thuận	195	290	485	Đạt	DH15KS1
17	K4-TA17	1650107012	Nguyễn Đức	Huy	19/11/1994	Nam	Bình Thuận	160	230	390	Không đạt	DH16LKT

18	K4-TA18	1554010036	Trần Thị Thu	Hương	27/12/1996	Nữ	Bình Thuận	170	255	425	Đạt	DH16KD
19	K4-TA19	1650103029	Mang	Kiên	17/07/1997	Nam	Bình Thuận	0	0	0	Không đạt	DH16KS
20	K4-TA20	1554030034	Lê Anh	Kiệt	06/06/1997	Nam	Bình Thuận	125	235	360	Không đạt	DH15TCNH
21	K4-TA21	1650107013	Nguyễn Trần	Khang	04/07/1998	Nam	Bình Thuận	155	220	375	Không đạt	DH16LKT
22	K4-TA22	1650103033	Trần Ngọc	Lâm	17/06/1998	Nam	Bình Thuận	200	320	520	Đạt	DH16KS
23	K4-TA23	1650107016	Huỳnh Thị	Liễu	08/11/1998	Nữ	Bình Thuận	170	200	370	Không đạt	DH16LKT
24	K4-TA24	1550103092	Hà Phương	Linh	08/11/1997	Nữ	Bình Thuận	190	290	480	Đạt	DH15KS2
25	K4-TA25	1450103053	Nguyễn Thị Anh	Ngân	18/08/1996	Nữ	Bình Thuận	165	230	395	Không đạt	DH14KS2
26	K4-TA26	1654010023	Nguyễn Thảo	Ngân	05/05/1996	Nữ	Quảng Nam	170	240	410	Đạt	DH16KD
27	K4-TA27	1657010147	Nguyễn Hoàng Kim	Ngân	14/10/1998	Nữ	Bình Thuận	120	225	345	Không đạt	DH16LKT
28	K4-TA28	1654020060	Phan Thị Kim	Ngân	16/10/1998	Nữ	Bình Thuận	200	260	460	Đạt	DH16KT
29	K4-TA29	1554010048	Nguyễn Thị Thanh	Ngân	18/05/1997	Nữ	Bình Thuận	135	155	290	Không đạt	DH15KD
30	K4-TA30	1550103096	Bùi Ngọc Thanh	Nguyên	14/09/1997	Nữ	Bình Thuận	170	200	370	Không đạt	DH15KS2
31	K4-TA31	1654020063	Huỳnh Thị Kim Thảo	Nguyên	26/03/1998	Nữ	Ninh Thuận	170	230	400	Đạt	DH16KT
32	K4-TA32	1554010053	Trương Thị Phương	Nhi	11/03/1997	Nữ	Bình Thuận	165	230	395	Không đạt	DH15KD
33	K4-TA33	1550104022	Võ Thị Phương	Nhi	04/02/1997	Nữ	Bình Thuận	225	300	525	Đạt	DH15LH
34	K4-TA34	1554030039	Bá Xuân	Phi	01/02/1994	Nam	Bình Thuận	190	255	445	Đạt	DH15TCNH
35	K4-TA35	261541124	Đoàn Thị Ngọc	Phước	05/03/1998	Nữ	Bình Thuận	120	180	300	Không đạt	DH16KT
36	K4-TA36	1650103056	Nguyễn Thị Bích	Phương	26/12/1998	Nữ	Bình Thuận	250	290	540	Đạt	DH16KS
37	K4-TA37	1650107019	Phạm Thị Ngọc	Phương	29/11/1998	Nữ	Bình Thuận	145	145	290	Không đạt	DH16LKT
38	K4-TA38	1551010025	Nguyễn Minh	Quang	24/10/1997	Nam	Bình Thuận	160	240	400	Đạt	DH16TH
39	K4-TA39	1554020050	Nguyễn Thanh	Quang	15/07/1997	Nam	Bình Thuận	195	220	415	Đạt	DH15KT1
40	K4-TA40	1650107020	Lê Huỳnh	Quang	23/09/1998	Nam	Bình Thuận	115	200	315	Không đạt	DH16LKT
41	K4-TA41	1554010056	Nguyễn Diễm	Quỳnh	30/05/1997	Nữ	Bình Thuận	180	140	320	Không đạt	DH15KD

42	K4-TA42	1654010032	Nguyễn Như	Quỳnh	02/06/1998	Nữ	Bình Thuận	185	230	415	Đạt	DH16KD
43	K4-TA43	1651010027	Nguyễn Đại	Tài	29/07/1998	Nam	Bình Thuận	0	0	0	Không đạt	DH16TH
44	K4-TA44	1550103115	Lê Thị Mỹ	Tiên	09/04/1997	Nữ	Bình Thuận	0	0	0	Không đạt	DH15KS2
45	K4-TA45	1550103054	Ngô Trung	Tiến	29/03/1996	Nam	Bình Thuận	185	320	505	Đạt	DH15KD
46	K4-TA46	1554010064	Huỳnh Phụng	Tốt	20/05/1997	Nam	Bình Thuận	200	270	470	Đạt	DH15KD
47	K4-TA47	1454030020	Hồ Anh	Tú	03/08/1996	Nam	Bình Thuận	210	220	430	Đạt	DH14TCNH
48	K4-TA48	1650107031	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	26/03/1998	Nữ	Bình Thuận	115	145	260	Không đạt	DH16LKT
49	K4-TA49	261307275	Phạm Cát	Tường	21/04/1995	Nam	Bình Thuận	180	255	435	Đạt	DH16LKT
50	K4-TA50	1651010028	Đỗ Xuân	Thạnh	09/01/1998	Nam	Bình Thuận	140	170	310	Không đạt	DH16TH
51	K4-TA51	1650103066	Đinh Thị Thanh	Thảo	23/03/1997	Nữ	Bình Thuận	405	495	900	Đạt	DH16KS
52	K4-TA52	1551010031	Nguyễn Thanh	Thắng	15/02/1997	Nam	Bình Thuận	195	260	455	Đạt	DH16TH
53	K4-TA53	1654020090	Dương Thị Mỹ	Thiệt	05/05/1998	Nữ	Bình Thuận	145	335	480	Đạt	DH16KT
54	K4-TA54	1651010033	Trương Công	Thuận	10/07/1998	Nam	Bình Thuận	170	205	375	Không đạt	DH16TH
55	K4-TA55	1650107027	Huỳnh Thanh	Thuận	05/06/1997	Nam	Bình Thuận	150	160	310	Không đạt	DH16LKT
56	K4-TA56	1650103077	Nguyễn Diệp Huyền	Trân	07/09/1998	Nữ	Bình Thuận	240	320	560	Đạt	DH16KS
57	K4-TA57	K10KDO0060	Nguyễn Thanh	Trúc	16/02/2000	Nữ	Bình Thuận	230	295	525	Đạt	K10KDO1
58	K4-TA58	1650103080	Phạm Hữu	Trường	30/05/1998	Nam	Bình Thuận	210	220	430	Đạt	DH16KS
59	K4-TA59	1650103086	Lê Uyên	Vi	26/01/1998	Nữ	Bình Thuận	190	160	350	Không đạt	DH16KS
60	K4-TA60	1650103087	Nguyễn Thị Tường	Vi	15/10/1998	Nữ	Bình Thuận	230	240	470	Đạt	DH16KS
61	K4-TA61	1650103088	Phan Trịnh	Vinh	30/11/1998	Nam	Bình Thuận	245	310	555	Đạt	DH16KS
62	K4-TA62	1650103091	Phạm Hoàng Kim	Yến	24/03/1998	Nữ	Bình Thuận	150	380	530	Đạt	DH16KS

HỘI ĐỒNG THI ĐẠI HỌC PHAN THIẾT